

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1977

Địa chỉ: **Số A N, Tổ H, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Bị đơn: Ông **Phạm Trung D**, sinh năm 1964

Địa chỉ thường trú: **Số A N, Tổ H, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: **Số A đường V, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Bà **Nguyễn Thị Kim P** và ông **Phạm Trung D** thống nhất thoả thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu **Phạm Đức H**, sinh ngày 20/3/2007 từ ông **Phạm Trung D** sang cho bà **Nguyễn Thị Kim P** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà **Nguyễn Thị Kim P** không yêu cầu ông

D cấp dưỡng nuôi con

Đối với các con chung là cháu **Phạm Đức H1**, sinh năm 1998; **Phạm Ngọc H2**, sinh ngày 02/3/2014 và **Phạm Đức H3**, sinh ngày 17/12/2004 bà **Nguyễn Thị Kim P** và ông **Phạm Trung D** đồng ý giữ nguyên theo quyết định ly hôn số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/5/2019 của TAND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, không có thay đổi gì.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà **Nguyễn Thị Kim P** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn) theo biên lai thu số 0006511 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Hoàn trả lại cho bà **P** số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn).

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Bảo Lộc (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Bảo Lộc (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa